TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Bản án số: 1586/2019/HNGĐ-ST Ngày 11-11-2019 V/v tranh chấp yêu cầu thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Lê Thị Nhung;
2. Trần Ngọc Thực.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Long – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 270/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5020/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Thái Văn X, sinh năm: 1973, cư trú tại: Số X, đường Y, phường M, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Nhã N, sinh năm: 1974; thường trú: Số K, đường L, Phường O, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú tại: số R, đường G, bang T, Hoa Kỳ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 01 năm 2017 và lời khai của nguyên đơn – Ông Thái Văn X thì: Ông và Bà Nguyễn Thị Nhã N ly hôn ngày 10/6/2015 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 283/2015/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

Khi ly hôn, Ông và bà N thỏa thuận giao ba trẻ: A (sinh ngày 31/10/2000); B (sinh ngày 22/4/2006) và C (sinh ngày 02/8/2007) cho bà N trực tiếp nuôi, ông X có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con mỗi tháng là 5.000.000 đồng. Nhưng thực tế Bà Nguyễn Thị Nhã N thường xuyên vắng nhà, các con chung ở với bà ngoại là bà H nên không đảm bảo việc chăm sóc, giáo dục. Bà N và gia đình có hành vi ngăn cản, không cho Ông gặp gỡ và chăm sóc các con. Do đó, Ông khởi kiện yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cho Ông được trực tiếp nuôi 03 con chung.

Tại thời điểm xét xử sơ thẩm, do A đã thành niên, nên Ông X chỉ yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con B và C.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn – Ông Thái Văn X trình bày: Ông giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao hai con B và C cho Ông trực tiếp nuôi.

Kiểm sát viên phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 37; Khoản 2, Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa Gia đình và Người chưa thành niên – Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Ông Thái Văn X khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với: A (sinh ngày 31/10/2000); B (sinh ngày 22/4/2006) và C (sinh ngày 02/8/2007), nhưng do A đã thành niên nên không xem xét. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, có đủ cơ sở để xác định các con của ông X đang sống với mẹ ở Hoa Kỳ, có cuộc sống ổn định, có điều kiện học tập, phát triển tốt nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Thái Văn X khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với bị đơn là Bà Nguyễn Thị Nhã N – hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa Gia đình và Người chưa thành niên – Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định tại Khoản 3, Điều 28; Điều 35; Điều 37; Điểm a, Khoản 2, Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn – Bà Nguyễn Thị Nhã N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt (có đơn xin vắng mặt) nên căn cứ theo quy định tại Điểm b, Khoản 2,

Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt Bà Nguyễn Thị Nhã N.

[2] Về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con: Sau khi ly hôn, Ông Thái Văn X và Bà Nguyễn Thị Nhã N đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi ly hôn, ông X và bà N đã thỏa thuận giao các con cho bà N trực tiếp nuôi. Các con được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, phát triển tốt và đều có nguyện vọng được tiếp tục sống với mẹ.

Căn cứ theo nội dung Giấy cam kết về việc nhân thân xuất cảnh đề ngày 04/3/2016 của Ông Thái Văn X gửi Cục quản lý xuất nhập cảnh (được Văn phòng công chứng Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh chứng thực ngày 04/3/2016) thì ông X cam kết không khiếu nại về việc các con A, B, C làm thủ tục và định cư ở Hoa Kỳ theo mẹ. Theo kết quả xác minh tại Công văn số 3891/QLXNC-TMTH ngày 25/6/2019 của Cục Quản lý xuất nhập cảnh – Công an thành phố Hồ Chí Minh thì Bà Nguyễn Thị Nhã N, A, B, C đã xuất cảnh ngày 16/5/2019, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Ông X khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh bà N không còn đủ điều kiện trực tiếp nuôi con. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu thay đổi người nuôi con của Ông Thái Văn X.

[3] Do Tòa án không chấp nhận yêu cầu của Ông Thái Văn X, căn cứ của việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời không còn nên cần phải hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời cấm xuất cảnh quy định tại Điều 127 của Bộ luật Tố tụng dân sự đã được Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh áp dụng tại Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 165/2019/QĐ-BPKCTT ngày 21 tháng 5 năm đối với: B, sinh ngày 22/4/2006 và C, sinh ngày 02/8/2007.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Khoản 1, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Khoản 3, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì do Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Thái Văn X nên Ông Thái Văn X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 3, Điều 28; Điều 35; Điều 37; Điểm a, Khoản 2, Điều 38; Khoản 1, Điều 147; Điều 207; Điều 208; Khoản 1, Điều 273; Khoản 1, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 68; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Khoản 3, Điều 26 của Nghị quyết số 26/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của Ông Thái Văn X.

2. Hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời cấm xuất cảnh quy định tại Điều 127 của Bộ luật Tố tụng dân sự đã được Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh áp dụng tại Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 165/2019/QĐ-BPKCTT ngày 21 tháng 5 năm 2019 đối với: B, sinh ngày 22/4/2006 và C, sinh ngày 02/8/2007.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Thái Văn X phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0026767 ngày 22 tháng 2 năm 2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Q. Ông Thái Văn X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày đối với Ông Thái Văn X và 01 (một) tháng đối với Bà Nguyễn Thị Nhã N kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ cho họ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Q, thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (02);
- Lưu: HSVA, VT (TM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Minh